TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2019/QĐST - DS	*Chợ Lách, ngày 18 tháng 6 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2019/TLST - DS ngày 27 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Ông Trương Kim V - Sinh năm: 1955 và bà Nguyễn Thị H - Sinh năm 1961; cùng địa chỉ: ấp HN, xã HN, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

**** Bị đơn:*** Ông Nguyễn Văn Đ - Sinh năm 1957 và bà Trương Thị L - Sinh năm: 1959; cùng địa chỉ: ấp HN, xã HN, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn Đ, bà Trương Thị L đồng ý tháo dở, di hời hàng rào bằng trụ bê tông, kẽm gai để trả lại cho ông Trương Kim V, bà Nguyễn Thị H phần đất qua đo đạc có diện tích 19,1m^2 thuộc một phần thửa 107 tờ bản đồ số 05 tọa lạc tại ấp HN, xã HN, huyện CL, tỉnh Bến Tre do ông V, bà H đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, phần đất có tứ cận như sau:

Phía Bắc giáp thửa 89 dài 0,8m.

Phía Nam điểm ranh chung giữa các thửa 106, 107.

Phía Đông giáp thửa 106 dài 49,59m.

Phía Tây giáp thửa 107 còn lại dài 49,79m.

(có họa đồ kèm theo).

Ngày thực hiện việc tháo dở, di dời là ngày 30/6/2019.

Chi phí thẩm định, định giá tài sản là 1.366.000đồng (một triệu ba trăm sáu mươi sáu ngàn đồng). Trong đó ông Đ, bà L tự nguyện chịu 750.000đồng (bảy trăm

năm mươi ngàn đồng). Ông V, bà H tự nguyện chịu 586.000 đồng (năm trăm tám mươi sáu ngàn đồng).

Về án phí : Ông V, bà H tự nguyện nộp 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000634 ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả cho ông V, bà H số tiền chênh lệch sau khi khấu trừ là 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hs, vp.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Văn Phận